TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 36/2023/LĐ-ST Ngày: 27-12-2023 V/v tranh chấp lao động về tiền lương và bảo hiểm xã hội	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kiều Oanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trương Thị Hồng Phương
2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Thảo Nguyên, thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thu – kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 25/2023/TLST-LĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 về "Tranh chấp lao động về tiền lương và Bảo hiểm xã hội" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 584/2023/QĐXXST-LĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 532/2023/QĐST-LĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1991; Địa chỉ cư trú: ấp D2, Thạnh Lợi, Vĩnh Thạnh, Cần Thơ. (có mặt)

Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư Tài Chính PFS; Địa chỉ trụ sở: Số 770 Quang Trung, Phường 08, quận Gò Vấp, Tp. HCM. (vắng mặt)
Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng N, sinh năm 1979
Chức danh: chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ trụ sở: Số 135 Phạm Văn Đồng, Phường 03, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn – bà Trần Thị Thu T trình bày:

Ngày 01/08/2022, bà T đã ký hợp đồng lao động số 43/2022/HĐLĐ-PFS với Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính PFS (gọi tắt là công ty PFS). Theo hợp đồng, bà T vào làm việc với vị trí chuyên viên thẩm định. Thời hạn hợp đồng là 12 tháng, từ ngày 01/8/2022 đến 01/8/2023 với mức lương chính là 5.200.000 đồng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì thời gian nhận lương là từ ngày 15 đến ngày 20 tháng sau. Trong quá trình làm việc bà T luôn tuân thủ các quy định của công ty và hoàn thành tốt công việc được giao. Đến kỳ lương tháng 12/2022, nếu như đúng thỏa thuận trong hợp đồng thì ngày 20/01/2023 bà T sẽ nhận được lương nhưng công ty không trả lương và nhiều lần đưa ra thông báo hoãn trả lương gửi đến người lao động. Ngày 13/02/2023, bà T gửi đơn khiếu nại đến công ty về việc chưa nhận được lương tháng 12/2022. Do không được giải quyết thỏa đáng nên sau đó bà T nhiều lần gửi đơn khiếu nại đến Sở Lao động thương binh và xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 15/5/2023 tại buổi hòa giải của Phòng lao động thương binh và xã hội quận Gò Vấp, đại diện Công ty PFS xác nhận việc công ty còn nợ lương của bà T từ tháng 12/2022 đến tháng 02/2023 và cam kết sẽ trả lương cho người lao động chậm nhất là ngày 30/6/2023. Tuy nhiên, đến nay bà T vẫn chưa nhận được lương như cam kết của công ty. Nay bà T khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư tài chính PFS trả cho bà tiền lương của tháng 12/2022, 01/2023 và 02/2023 cho với tổng số tiền là 17.095.562 đồng và đóng bảo hiểm xã hội cho bà T từ tháng 08/2022 đến tháng 01/2023.

Bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS và người đại diện theo pháp luật mặc dù được được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để triệu tập đến Tòa để ghi nhận ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không đến Tòa, không cung cấp chứng cứ và cũng không có ý kiến phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS và người đại diện theo pháp luật đã được Tòa án triệu tập lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp trình bày ý kiến như sau: Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS có đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho bà Trần Thị Thu T, thời gian tham gia từ tháng 08/2022 đến 01/2023 với chức danh nhân viên, mức lương 5.200.000 đồng. Tạm tính đến tháng 09/2023 Công ty đã trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho bà T đến hết tháng 01/2023, còn

nợ quỹ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN từ tháng 08/2022 đến tháng 01/2023 với số tiền là 11.093.100 đồng

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự**:**

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xác định thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách tố tụng, thu thập chứng cứ; thực hiện việc gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền lương và đóng bảo hiểm xã hội; bị đơn có trụ sở tại quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, căn cứ các điều 32, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

- Về người tham gia tố tụng:

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2. Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt Bị đơn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, hợp lệ, nên được Tòa án chấp nhận xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Đối với yêu cầu trả tiền lương:

Căn cứ Hợp đồng lao động số 43/2022/HĐLĐ-PFS ngày 01/8/2022 có đủ căn cứ xác định nguyên đơn và bị đơn có giao kết hợp đồng lao động có thời hạn 12 tháng từ ngày 01/8/2022 đến ngày 01/8/2023 với mức lương chính là 5.200.000 đồng/tháng. Từ tháng 10/2022 công ty PFS bắt đầu trả chậm lương và từ tháng 12/2022 thì Công ty không trả lương cho bà T. Căn cứ Biên bản làm việc ngày 29/3/2023 tại Sở Lao động Thương binh và xã hội Tp. HCM, Công ty PFS xác nhận còn nợ tiền lương của bà T với số tiền là 17.095.565 đồng và cam kết trả cho bà T trước ngày 31/3/2023. Tại biên bản hòa giải ngày 15/3/2023 của Phòng lao động thương binh và xã hội quận Gò Vấp, Công ty PFS cũng xác nhận còn nợ tiền lương của bà T từ tháng 12/2022 đến tháng 02/2023 và cam kết trả tiền lương trước ngày 30/6/2023. Việc công ty PFS không thực hiện như đúng cam kết là vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lương cho người lao động được quy định tại khoản 1 Điều 4 của Hợp đồng lao động đã ký, vi phạm quy định tại Điều 90, Điều 94, Điều 95 của Bộ luật lao động 2019. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu đóng tiền bảo hiểm xã hội

Căn cứ Điều 17, Điều 18 và Điều 21 của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014, bị đơn phải có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động. Căn cứ trả lời của Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp thì Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS có đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho bà Trần Thị Thu T, thời gian tham gia từ tháng 08/2022 đến 01/2023 với mức lương 5.200.000 đồng. Tạm tính đến tháng 09/2023 Công ty đã trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho bà T đến hết tháng 01/2023, còn nợ quỹ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN từ tháng 08/2022 đến tháng 01/2023 với số tiền là 11.093.100 đồng. Việc Công ty không đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động là vi phạm khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng lao động đã ký, vi phạm Điều 168 Bộ luật lao động 2019, vi phạm quy định của Luật bảo hiểm xã hội. Do đó, buộc bị đơn phải đóng bảo hiểm xã hội cho bà T thời gian từ tháng 08/2022 đến tháng 01/2023 trên mức lương 5.200.000 đồng.

[3] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở nên chấp nhận

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà T được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch trên số tiền lương phải trả cho người lao động là 17.095.565 x 3% = 521.867 đồng và chịu án phí không có giá ngạch 300.000 đồng đối với khoản tiền đóng Bảo hiểm xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 90, 95, 96, 168 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Điểm a Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thu T

Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS thanh toán cho bà T tiền lương của tháng 12/2022, 01/2023 và 02/2023 với số tiền là 17.095.565 đồng.

Kể từ khi bà T có đơn thi hành án, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS không thi hành thì Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho bà Trần Thị Thu T, thời gian từ tháng 08/2022 đến tháng 01/2023 trên mức lương 5.200.000 đồng.

Sau khi Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS đóng tiền tại Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp thì bà T được quyền liên hệ với cơ quan Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp để xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nếu Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS chưa thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội cho bà T thì ngoài số tiền chưa đóng Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất của hoạt động đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội tại thời điểm đóng tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính PFS phải chịu số tiền án phí 812.867 đồng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014)

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Kiều Oanh